

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên Công ty: Công ty cổ phần cơ khí Phố Yên
- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Bãi Bông, Thị xã Phố Yên, Tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại: (+84 2083)863694/693 Fax: (+84 2083)863118 Email: Info@fomeco.vn
- Vốn điều lệ: 37.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: FBC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-DHĐCD	12/06/2020	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.- Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.- Thông qua Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2019- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019.- Thông qua phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020.- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.



II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Thu Hải	Chủ tịch HĐQT không điều hành		
2	Ông Hà Thế Dũng	Thành viên HĐQT điều hành		
3	Bà Lý Kiều Anh	Thành viên HĐQT không điều hành		
4	Ông Hoàng Công Toán	Thành viên HĐQT không điều hành		
5	Ông Nguyễn Đức Chung	Thành viên HĐQT điều hành		

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự hop	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Thu Hải	8/8	100%	
2	Ông Hà Thế Dũng	8/8	100%	
3	Bà Lý Kiều Anh	8/8	100%	
4	Ông Hoàng Công Toán	8/8	100%	
5	Ông Nguyễn Đức Chung	8/8	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT đã thực hiện việc chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác thông qua việc đánh giá thực hiện các quy chế, quy định, kế hoạch thể hiện tại các biên bản họp HĐQT. Theo định kỳ HĐQT yêu cầu Giám đốc lập báo cáo sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện các nghị quyết của HĐQT, những khó khăn, thuận lợi trong công tác điều hành, trên cơ sở đó nắm được tình hình để HĐQT tổ chức xem xét, đánh giá kết quả điều hành, khắc phục tồn tại.

HĐQT chỉ đạo, giám sát một số hoạt động của Ban giám đốc công ty FOMEKO như sau:

- Ban Giám đốc đã phối hợp với HĐQT triển khai và thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCD và HĐQT;
- Ban Giám đốc chủ động điều hành bám sát các mục tiêu, kế hoạch của ĐHĐCD năm 2019 trên cơ sở điều lệ, các quy chế quản trị, quản lý nội bộ và các nghị quyết của HĐQT;
- Ban giám đốc đã chủ động báo cáo HĐQT xem xét, xử lý các tồn tại trong quá trình quản lý, điều hành từ các năm trước;
- Công bố thông tin và nộp báo cáo theo các quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước

4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không
 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2020:

(Phụ lục 01 kèm theo)

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Số thứ tự	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Ngọc Thanh	Trưởng BKS		
2	Bà Trần Thị Thúy Hằng	Thành viên BKS		
3	Bà Nguyễn Thị Phương	Thành viên BKS		

2. Cuộc họp của BKS:

Số thứ tự	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Ngọc Thanh	2	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Thúy Hằng	2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Phương	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại điều lệ;
- Ban kiểm soát thực hiện giám sát quá trình chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, giám sát việc thực hiện Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của công ty, thực hiện các nghị quyết của HĐQT;
- Tham gia các cuộc họp mở rộng của HĐQT;
- Giám sát việc thực hiện Công bố thông tin và trả cổ tức năm 2019;
- Theo dõi đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2020, HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ và có sự phối hợp chặt chẽ, độc lập, khách quan trên nguyên tắc vì lợi ích Công ty, lợi ích của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, các Quy định của Pháp luật.

5. Hoạt động khác của BKS : Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Hà Thế Dũng	06/02/1961	Kỹ sư	
2	Ông Phan Đăng Danh	31/08/1961	Kỹ sư	
3	Ông Yoshiaki Ikeda	22/07/1948	Kỹ sư	
4	Ông Nguyễn Đức Chung	20/10/1982	Cử nhân	
5	Ông Lê Văn Khanh	17/10/1976	Kỹ sư	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Hồng Thắm	11/04/1979	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày: 01/07/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

(Phụ lục 02 kèm theo)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức):

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
(Phụ lục 03 kèm theo)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như K.g;
- Đăng website Công ty;
- Lưu: PC,VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lê Thu Hải



PHỤ LỤC 01
CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ PHỐ YÊN NĂM 2020
(Kèm theo báo cáo tình hình quản trị công niêm yết năm 2020)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	12B/HĐQT/FOMEKO	08/01/2020	Quyết định phê duyệt kế hoạch đầu tư, bổ xung máy móc thiết bị, nhà xưởng năm 2020	100%
2	39/QĐ-HĐQT-FOMEKO	16/01/2020	Quyết định V/v thưởng cho hội đồng quản trị và ban điều hành công ty	100%
3	72/QĐ-HĐQT-FOMEKO	07/02/2020	Quyết định V/v thành lập Trung tâm Pháp chế	100%
4	01-2020/NQ-HĐQT	19/02/2020	Nghị quyết về việc triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
5	02-2020/NQ-HĐQT	20/03/2020	Nghị quyết thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020; Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019; Thông qua hoạt động của BKS năm 2019, kế hoạch năm 2020; Thông qua kế hoạch xây dựng tiền lương năm 2020; Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019; Thông qua thù lao HĐQT, BKS, Thủ ký, Người quản trị DN năm 2019 và kế hoạch năm 2020	100%
6	03-2020/NQ-HĐQT	24/03/2020	Nghị quyết về việc lùi thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 do ảnh hưởng của dịch Covid 19	100%
7	04-2020/NQ-HĐQT	21/05/2020	Nghị quyết về việc điều chỉnh mục tiêu SXKD năm 2020 do ảnh hưởng của dịch Covid 19; Điều chỉnh phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 (Điều chỉnh giảm so với NQ số 02-2020/NQ-HĐQT ngày 20/03/2020 để có nguồn vốn dự phòng rủi ro do ảnh hưởng của dịch covid	100%

8	834/QĐ-HĐQT-FOMECO	29/05/2020	Quyết định về chi trả thù lao cho người quản trị Công ty và thư ký HĐQT	100%
9	05-2020/NQ-HĐQT	03/07/2020	Nghị quyết thông qua kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch 6 tháng cuối năm; Thông qua việc chi trả tiền cổ tức năm 2019 cho cổ đông; Thông qua các quyết định ban hành quy chế (Quy chế đầu tư và thanh lý tài sản; Quy chế tiền lương)	100%
10	894/QĐ-HĐQT/FOMECO	06/07/2020	Quyết định V/v chi trả cổ tức năm 2019	100%
11	905/QĐ-HĐQT	09/07/2020	Quyết định V/v ban hành quy chế phân phối tiền lương	100%
12	906/QĐ-HĐQT	09/07/2020	Quyết định V/v ban hành quy chế đầu tư và thanh lý tài sản của Công ty cổ phần cơ khí Phố Yên	100%
13	949/QĐ-HĐQT-FOMECO	07/08/2020	Quyết định V/v chi trả thù lao cho trưởng ban kiểm soát	100%
14	06-2020/NQ-HĐQT	11/09/2020	Nghị quyết thông qua việc VEAM làm nhà cung cấp vật tư đầu vào cho hoạt động SXKD của công ty	100%
15	1040/QĐ-HĐQT	23/09/2020	Quyết định về việc nâng bậc lương thường xuyên đối với ông Phan Đăng Danh – PGĐ Công ty từ ngày 01/10/2020	100%
16	07-2020/NQ-HĐQT	21/10/2020	Nghị quyết về phê chuẩn kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2020; Thông qua các quyết định ban hành quy chế (Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế quản lý công nợ; Quy chế quản lý tài chính)	100%
17	1079/QĐ-HĐQT	10/11/2020	Quyết định ban hành quy chế quản lý công nợ	100%
18	1080/QĐ-HĐQT	10/11/2020	Quyết định ban hành quy chế quản lý tài chính	100%
19	1081/QĐ-HĐQT	10/11/2020	Quyết định ban hành quy chế hoạt động của HĐQT	100%

CÔNG TY CP CƠ KHÍ PHỐ YÊN



Lê Thu Hải

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(Kèm theo báo cáo tình hình quản trị công niêm yết năm 2020)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tổng Công ty máy động lực và máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP		Công ty mẹ						
2	Ông Lê Thu Hải		Chủ tịch HĐQT			01/05/2015			
3	Ông Hà Thế Dũng		Thành viên HĐQT; Giám đốc công ty			Năm 2004			
4	Bà Lý Kiều Anh		Thành viên HĐQT			Năm 2015			
5	Ông Hoàng Công Toán		Thành viên HĐQT			Năm 2016			
6	Ông Nguyễn Đức Chung		Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc công ty			Năm 2016			

7	Ông Phan Đăng Danh		Phó Giám đốc						
8	Ông Yoshiaki Ikeda		Phó Giám đốc Công ty						
9	Ông Lê Văn Khanh		Phó Giám đốc Công ty						
10	Ông Nguyễn Việt Bắc		Người phụ trách quản trị Công ty						
11	Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm		Kế toán trưởng						
12	Lê Ngọc Thanh		TB KLSrat						
13	Bà Trần Thị Thúy Hằng		Thành viên BKS						
14	Bà Nguyễn Thị Phương		Thành viên BKS						
15	Bà Hà Thị Hường		Thư ký công ty						



PHỤ LỤC 03

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo báo cáo tình hình quản trị công niêm yết năm 2020)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tổng Công ty máy động lực và máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP		Công ty mẹ			1887000	51%	
2	Ông Lê Thu Hải		Chủ tịch HĐQT			1740	0.047%	
	Ông Lê Phấn Tài							Cha
	Bà Nguyễn Thị Sang							Mẹ
	Bà Bùi Thị Hằng							Vợ
	Bà Lê Thị Phương Anh							Con
	Bà Lê Thị Hà Anh							Con
	Bà Lê Thu Hà							Chị ruột
	Ông Lê Phấn Sơn							Anh ruột
3	Ông Hà Thế Dũng		Thành viên HĐQT; Giám đốc công ty			256480	6.932%	
	Ông Hà Thế Sinh							Cha
	Bà Uông Thị Phin							Mẹ



	Ông Hà Thế Trung						Con
	Ông Hà Thế Quân						Con
	Ông Hà Thế Hải						Em ruột
	Bà Hà Thị Tươi						Em ruột
4	Bà Lý Kiều Anh		Thành viên HĐQT			3780	0.102%
	Ông Trịnh Bình Long						Chồng
	Ông Lý Quốc bảo						Anh ruột
5	Ông Hoàng Công Toán		Thành viên HĐQT			508480	13.743%
	Ông Hoàng Công Quán						Cha
	Bà Bùi Thị Út						Mẹ
	Bà Đào Thúy Lan						Vợ
	Bà Hoàng Thị Thanh Bình						Con
	Ông Hoàng Công Minh						Con
	Ông Nguyễn Thái Lân						Con rể
	Bà Bùi Thị Hải						Con dâu
	Ông Hoàng Công Quỹ						Anh ruột
	Ông Hoàng Công Bảo						Anh ruột
	Ông Hoàng Công Doanh						Em ruột
	Ông Hoàng Công Doãn						Em ruột

	Bà Hoàng Kim Dịu							Em ruột
	Bà Hoàng Thị Thanh Ngà							Em ruột
	Ông Hoàng Công Hưng							Em ruột
	Ông Hoàng Công Mười							Em ruột
6	Ông Nguyễn Đức Chung		Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc công ty			3900	0.105%	
	Ông Nguyễn Viết Bình							Cha
	Bà Nguyễn Thị Thúy							Mẹ
	Ông Hoàng Huy Doanh							Bố vợ
	Bà Trần Thị Lịch							Mẹ vợ
	Bà Hoàng Thị Lan Hương							Vợ
	Nguyễn Hoàng Bảo Uyên							Con
	Nguyễn Hoàng Bảo Châu							Con
	Nguyễn Hoàng Bảo Trân							Con
	Ông Nguyễn Việt Bắc					51080	1.381%	Anh ruột
	Bà Đào Thị Cẩm							Chị dâu
7	Ông Phan Đăng Danh		Phó Giám đốc Công ty			27180	0.735%	
	Bà Phạm Thị Lê							Vợ

	Ông Phan Công Úng			Đã mất				Cha
	Bà Nguyễn Thị Thành			Đã mất				Mẹ
	Bà Nguyễn Thị Viêm							Mẹ vợ
	Phan Thị Phương Chi							Con
	Phan Minh An							Con
	Ông Nguyễn Quốc Long							Con rể
	Ông Phan Đức Vịnh							Anh ruột
	Ông Phan Xuân Kỳ							Anh ruột
	Ông Phan Quốc Linh							Anh ruột
	Bà Phan Thị Châu Thanh							Em ruột
	Ông Phan Nhật Tân							Em ruột
8	Ông Yoshiaki Ikeda		Phó Giám đốc					
9	Ông Lê Văn Khanh		Phó Giám đốc			11070	0.299%	
	Ông Lê Văn Báu			Đã mất				Bố đẻ
	Bà Tô Thị Giỏi							Mẹ đẻ
	Ông Nguyễn Văn Tĩnh							Bố vợ
	Bà Đỗ Thị Mạnh							Mẹ vợ

	Bà Nguyễn Thị Thúy						Vợ
	Lê Gia Khánh						Con đẻ
	Lê Gia bảo						Con đẻ
	Bà Lê Thị Doanh						Chị ruột
	Ông Nguyễn Văn Trịnh		1				Anh rể
10	Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm		Kế toán trưởng			5000	0.135%
	Nguyễn Ngọc Vui						Bố đẻ
	Nguyễn Thị Chín						Mẹ đẻ
	Nguyễn Ngọc Tâm						Anh ruột
	Nguyễn Khánh Toàn						Anh ruột

	Lê Thái Ninh							Chồng
	Lê Hồng Thái Dương							Con đẻ
	Lê Nguyễn Thanh Tùng							Con đẻ
	Lê Văn Sử							Bố chồng
	Phạm Bích Nữ							Mẹ chồng
	Vũ Thị Yến							Chị dâu
	Nguyễn Thị Thu Trà							Chị dâu
11	Ông Nguyễn Việt Bắc		Người phụ trách quản trị Công ty			51080	1.381%	
	Nguyễn Việt Bình							Bố đẻ
	Nguyễn Thị Túy							Mẹ đẻ
	Đào Thị Cẩm							Vợ
	Nguyễn Gia Hưng							Con
	Nguyễn Gia Huy							Con

	Nguyễn Đức Chung							Em trai
	Hoàng Thị Lan Hương							Em dâu
	Đào Văn Nhã							Bố vợ
	Đặng Thị Nhuận							Mẹ vợ
12	Lê Ngọc Thanh		Trưởng BKS					
	Lê Công Nha							Bố đẻ
	Trần Thị Lương							Mẹ đẻ
	Lê Anh Tuấn							Anh ruột
	Nguyễn Văn Thu							Vợ
	Lê Văn Chi							Con
	Đinh Thị Hội							Mẹ vợ
13	Bà Trần Thị Thúy Hằng		Thành viên BKS			600	0.016%	
	Trần Duy Sửu							Bố đẻ
	Đỗ Thị Thiêm							Mẹ đẻ
	Đỗ Thị Bình							Mẹ chồng

Y
AN
H
EN
HAI NG

	Dương Hồng Sinh						Bố chồng	
	Dương Hồng Sơn						Chồng	
	Trần Hạnh Hùng						Anh trai	
	Đàm Thị Lan Hương						Chị dâu	
	Dương Gia Hân						Con gái	
	Dương Hoàng Hà						Con trai	
	Dương Tú Anh						Con gái	
14	Bà Nguyễn Thị Phương	Thành viên BKS				10000	0.27%	
	Nguyễn Văn Lù							Cha
	Đỗ Thị Nhã							Mẹ
	Nguyễn Ngọc Hùng							Chồng
	Nguyễn Quang Huy							Con
	Nguyễn Phương Trang							Con

	Nguyễn Thị Hòa							Chị ruột
	Nguyễn Văn Thắng							Anh ruột
	Nguyễn Văn Chiến							Anh ruột
	Nguyễn Thị Phượng							Chị ruột
	Nguyễn Thị Lan							Chị ruột
15	Bà Hà Thị Hường		Thư ký công ty			8260	0.223%	
	Hà Văn Khai							Bố đẻ
	Nguyễn Thị Chuyển							Mẹ đẻ
	Hà Thị Thanh Thủy							Chị ruột
	Hà Khải Hoàn							Anh Ruột
	Hà Văn Thiện							Em ruột
	Trương Hà My							Con gái
	Trương Đăng Triết							Con trai
	Nguyễn Thị Hồng Lụa							Chị dâu
	Hoàng Thị Loan							Em dâu

CÔNG TY CP CƠ KHÍ PHỐ YÊN



Phê Thủ Hải

YÊN
CỘNG
HÒA
VIỆT
NAM